

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày 20-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Bông

Bà Lý Thị Dung

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thuỳ Ngân - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Cầm Thị Quỳnh Anh.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Lò Văn Hùng; ông Hà Đức Duy.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Phùng Văn T (tên gọi khác: không), sinh ngày 07 tháng 3 năm 1971 tại huyện TS, tỉnh PT. Nơi cư trú: khu C, xã TC, huyện TS, tỉnh PT; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông (không xác định được) và bà Phùng Thị N; bị cáo có vợ là Hà Thị P và 02 con, con lớn sinh năm 1997 và con nhỏ sinh năm 2004; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tại bản án số 05/2012/HSST ngày 27/02/2012 bị Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép vật liệu nổ, tại bản án số 73/2017/HS-ST ngày 25/8/2017 bị Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 10 năm 2024 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 06/10/2024, tổ công tác Đội CSĐTTP về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bản Ban, xã HT, huyện Phù Yên đã phát hiện, bắt quả tang Phùng Văn T có hành vi cất giấu 01 gói được gói bằng lớp nilon màu đen; bên trong cùng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine). T khai nhận là ma túy (Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Văn T và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói có đặc điểm bên ngoài được gói bằng 02 lớp nilon màu đen, bên trong là chất bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy (Heroine).

Quá trình điều tra, bị cáo Phùng Văn T khai nhận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/10/2024, T bắt xe khách từ nhà lên huyện Phù Yên tìm mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, T xuống xe ở khu vực đèo Ban, xã HT rồi gặp N (không biết địa chỉ cụ thể). Qua trao đổi, T mua được với N 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua, T cầm trong lòng bàn tay trái đi bộ để bắt xe về nhà. Đi được khoảng 300m thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Ngày 06/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng chất nghi là ma túy thu giữ của Phùng Văn T là 0,655g (*Không phải sáu trăm năm mươi lăm gam*); lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu T1 và ra Quyết định trưng cầu giám định số: 747/QĐ-ĐCSHS-KTMT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 1934/KL-KTHS ngày 08/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,655 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,655 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: *Dicetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

...Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định./.”

Cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 22 tháng đến 26 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 06/10/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu đen sau khi cân tịnh, được cho vào 01 phong bì niêm phong, dán kín.

- Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 06/10/2024 tại bản Ban, xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/10/2024, bị cáo Phùng Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,655g (*Không thấy sáu trăm năm mươi lăm gam*), loại Heroine; mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu, có 02 tiền án (đã được xóa) và đã bị Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh PT áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2021 với thời hạn 15 tháng. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, bản thân không có tài sản riêng có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 02 mảnh nilon màu đen được cho vào 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên dán kín. Xét là vật không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông tên N là người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, có địa chỉ nhà ở khu vực sau Trại giam Yên Hạ. Cơ quan CSĐT đã tiến hành

xác minh nhưng không có người như bị cáo miêu tả. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu, chứng cứ nào xác định N liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Bị cáo chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu đen được cho vào 01 phong bì đã được niêm phong dán kín.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/01/2025 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phùng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (20/02/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- CQĐT - CA huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ - CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức

